

*

Số 69-KH/ĐU

KẾ HOẠCH

CỦA BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY XÃ

về triển khai Kế hoạch số 31-KH/TU, ngày 16/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 219-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Kế hoạch số 31-KH/TU, ngày 16/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi về thực hiện Kết luận số 219-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây viết tắt là *Kế hoạch số 31-KH/TU*), Ban Thường vụ Đảng ủy xã Đắk Rve xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phát huy những kết quả đạt được trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW trên địa bàn xã trong thời gian qua; tập trung khắc phục những hạn chế đã được chỉ ra sau 03 năm thực hiện. Đẩy mạnh công tác phổ biến, quán triệt, tuyên truyền nội dung Kết luận số 219-KL/TW đến đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị về phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn trong giai đoạn mới.

- Tiếp tục xác định nông nghiệp, nông dân, nông thôn có vị trí chiến lược lâu dài, là nền tảng quan trọng bảo đảm ổn định vĩ mô, tăng trưởng bền vững, trong đó nông dân là trung tâm, là chủ thể, là động lực, nguồn lực của quá trình đổi mới. Gắn kết chặt chẽ phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn với phát triển đô thị, bảo đảm đồng bộ với vận hành hiệu quả chính quyền địa phương hai cấp.

2. Yêu cầu

- Cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xác định phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, nhất là trong việc ban hành kế hoạch, phân công nhiệm vụ, kiểm tra, giám sát và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện các mục tiêu phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn trên địa bàn xã. Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn phải bảo đảm toàn diện, kịp thời, đồng bộ, hiệu quả.

- Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phải được tổ chức toàn diện, kịp thời, đồng bộ và hiệu quả, bám sát điều kiện thực tế của xã; tập trung phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và bền vững; bảo đảm an ninh lương thực tại chỗ trong mọi tình huống, gắn với ổn định đời sống Nhân dân, góp phần giữ vững ổn định kinh tế - xã hội và quốc phòng - an ninh trên địa bàn.

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn được đưa vào tiêu chí đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, công chức, người đứng đầu các ban, ngành, đoàn thể xã; làm căn cứ để kiểm điểm trách nhiệm, biểu dương, khen thưởng hoặc chấn chỉnh, khắc phục hạn chế trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Phát huy vai trò nông dân và cư dân nông thôn là chủ thể trong phát triển nông nghiệp, nông thôn; từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân trên địa bàn xã. Tổ chức phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng hiệu quả, bền vững, khuyến khích chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp điều kiện địa phương; đẩy mạnh nông nghiệp xanh, an toàn, hữu cơ, gắn với bảo vệ môi trường, sử dụng hợp lý tài nguyên và thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Xây dựng nông thôn xã phát triển toàn diện, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội từng bước được đầu tư đồng bộ; thúc đẩy các hình thức tổ chức sản xuất như tổ hợp tác, hợp tác xã, liên kết sản xuất - tiêu thụ theo chuỗi giá trị, phù hợp với điều kiện thực tế; triển khai xây dựng nông thôn mới theo chiều sâu, thực chất và bền vững, gắn với giữ gìn bản sắc văn hóa, bảo đảm môi trường sống an toàn, lành mạnh.

- Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; xây dựng tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể xã trong sạch, vững mạnh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và sự đồng thuận của Nhân dân trong thực hiện các nhiệm vụ phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Tỷ trọng ngành Nông - Lâm - Thủy sản chiếm 41.81%. Công nghiệp - Xây dựng chiếm 29.62%. Thương mại - Dịch vụ chiếm 28.57%.

- Năm 2030 xã về đích đạt chuẩn nông thôn mới.

- Thu nhập bình quân của người dân nông thôn đạt 59 triệu đồng.

- Trên 75% dân số nông thôn được sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn.

- Tỷ lệ lao động được giải quyết việc làm đạt 77,8%; bình quân hằng năm đào tạo nghề cho khoảng 525 lao động nông thôn.

- Tỷ lệ che phủ rừng ổn định ở mức 75,63%. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt nông thôn được thu gom, xử lý theo quy định đạt 80%.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

- Xây dựng xã phát triển toàn diện, nông dân và cư dân nông thôn có đời sống văn minh, ổn định, chất lượng sống ngày càng được nâng cao, từng bước tiệm cận điều kiện sống khu vực đô thị. Tổ chức sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã theo hướng hiện đại, sinh thái, thân thiện môi trường, khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của địa phương; khuyến khích phát triển các vùng sản xuất tập trung, từng bước ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ cao, sản xuất an toàn, hữu cơ, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Xây dựng nông thôn xã hiện đại, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, môi trường sống xanh - sạch - đẹp - an toàn, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của cộng đồng dân cư; phát triển các hình thức tổ chức sản xuất hiệu quả, liên kết sản xuất - tiêu thụ theo chuỗi giá trị, góp phần nâng cao thu nhập, cải thiện sinh kế bền vững cho người dân.

- Giữ vững quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; xây dựng tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã trong sạch, vững mạnh, phát huy vai trò của Nhân dân trong quản lý xã hội và phát triển nông thôn, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững, lâu dài đến năm 2045.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao vai trò, vị thế, năng lực làm chủ, cải thiện toàn diện đời sống vật chất, tinh thần của nông dân và cư dân nông thôn

- Tăng cường tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức, trình độ cho nông dân; chuyển đổi tư duy từ sản xuất nhỏ lẻ sang sản xuất hàng hóa, khuyến khích phát triển nông nghiệp xanh, an toàn, tuần hoàn, gắn với ứng dụng khoa học kỹ thuật và chuyển đổi số phù hợp điều kiện của xã.

- Thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn, nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, văn hóa; thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, bình đẳng giới, chăm sóc và bảo vệ phụ nữ, trẻ em; tạo điều kiện để người dân tiếp cận công bằng các dịch vụ cơ bản.

- Hỗ trợ ổn định dân cư và giảm nghèo bền vững, ưu tiên hộ nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số thiếu đất ở, đất sản xuất; triển khai các chính sách hỗ trợ sinh kế, tạo việc làm, nâng cao thu nhập, ổn định đời sống Nhân dân.

- Khuyến khích phát triển kinh tế tập thể và khởi nghiệp nông thôn, vận động nông dân tham gia tổ hợp tác, hợp tác xã; tạo điều kiện tiếp cận vốn tín dụng, bảo hiểm nông nghiệp và các nguồn lực hợp pháp để phát triển sản xuất, dịch vụ nông thôn.

* *Cơ quan chỉ đạo:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân xã.

* *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Ủy ban nhân dân xã.

* *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

2. Xây dựng ngành nông nghiệp theo hướng giá trị gia tăng, phát triển bền vững và xanh hóa, hiện đại, gắn với bảo tồn đa dạng sinh học và thích ứng với biến đổi khí hậu

1.1. Cơ cấu lại nông nghiệp thực chất, hiệu quả, khai thác và phát huy lợi thế, tiềm năng của từng địa phương. Đẩy mạnh tích tụ, tập trung, sử dụng linh hoạt, hiệu quả đất lúa để khắc phục tình trạng manh mún, nhỏ lẻ và chuyển sang sản xuất hàng hóa lớn nhất là tại khu vực thôn 7; phát triển nông nghiệp theo hướng hiện đại, chuyên canh hàng hóa tập trung, quy mô lớn, bảo đảm an toàn thực phẩm dựa trên nền tảng ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến, chuyển đổi số, cơ giới hóa, tự động hóa; gắn kết chặt chẽ nông nghiệp với công nghiệp, dịch vụ, sản xuất với bảo quản, chế biến và tiêu thụ nông sản. Khuyến khích phát triển nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, đẩy mạnh thực hiện hiệu quả chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), giảm phát thải khí nhà kính,... Tiếp tục đầu tư, cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới kết cấu hạ tầng sản xuất nông nghiệp, ưu tiên các công trình, dự án phục vụ cơ cấu lại nông nghiệp, ứng phó với biến đổi khí hậu.

1.2. Rà soát, cơ cấu lại cây trồng, vật nuôi, sản phẩm phù hợp nhu cầu thị trường và lợi thế của xã; đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng hiệu quả, bền vững; phát triển các ngành hàng chủ lực, lợi thế theo vùng, miền; nâng cao năng suất, chất lượng, khả năng cạnh tranh và thích ứng với biến đổi khí hậu.

a) Lĩnh vực trồng trọt:

- Chuyển đổi từ tư duy sản xuất nông nghiệp sang kinh tế nông nghiệp sinh thái, tuần hoàn và thích ứng biến đổi khí hậu.

- Giữ vững ổn định diện tích trồng trọt tập trung, đồng thời mở rộng vùng trồng tập trung đối với cây chủ lực. Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa kém hiệu quả sang cây trồng, vật nuôi có giá trị cao hơn.

- Ưu tiên phát triển nông nghiệp hữu cơ và sản xuất an toàn đối với các cây trồng chủ lực của xã như cà phê, lúa, tiêu, dứa; từng bước xây dựng thương hiệu nông sản gắn với địa danh xã Đắk Rve. Khuyến khích phát triển kinh tế lâm nghiệp gắn với bảo vệ rừng, khai thác hợp lý các sản phẩm ngoài gỗ; từng bước định hướng phát triển cây dược liệu phù hợp điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu của địa phương.

- Hình thành các vùng sản xuất tập trung quy mô hộ và nhóm hộ, gắn sản xuất nguyên liệu với sơ chế, bảo quản nông sản tại chỗ; khuyến khích liên kết với hợp tác xã, doanh nghiệp để nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm nông nghiệp của xã.

- Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ sinh học trong sản xuất nông nghiệp; hướng dẫn người dân sử dụng giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng cao, thích ứng với biến đổi khí hậu, tăng khả năng chống chịu sâu bệnh, phù hợp điều kiện thực tế của xã.

b) Lĩnh vực chăn nuôi:

- Dần chuyển đổi cơ cấu đàn vật nuôi, giảm chăn nuôi nông hộ, phát triển chăn nuôi tập trung trang trại theo hướng công nghiệp, ứng dụng công nghệ cao, chăn nuôi tuần hoàn. Kiên quyết di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu dân cư tập trung. Đồng thời, cần đẩy mạnh kiểm soát và xử lý triệt để việc sử dụng chất cấm, lạm dụng kháng sinh trong chăn nuôi.

- Rà soát, quy hoạch vùng chăn nuôi tập trung, bố trí các khu chăn nuôi phù hợp với điều kiện địa lý, khí hậu.

c) Lĩnh vực thủy sản: Xây dựng phương án phát triển nuôi trồng thủy sản trên địa bàn xã phù hợp với điều kiện tự nhiên của địa phương, mở rộng diện tích nuôi trồng thủy sản tại các hệ thống sông, lòng hồ thủy lợi, thủy điện

d) Lĩnh vực lâm nghiệp:

- Tăng cường quản lý, bảo vệ diện tích rừng, rừng phòng hộ trên địa bàn xã; tổ chức tuần tra, kiểm soát, ngăn chặn phá rừng, lấn chiếm đất rừng; triển khai trồng rừng, trồng cây phân tán theo quy hoạch và kế hoạch hằng năm.

- Khuyến khích người dân phát triển trồng rừng sản xuất theo hướng gỗ lớn, ưu tiên cây bản địa, cây đa mục đích; từng bước triển khai mô hình nông – lâm kết hợp, trồng cây dưới tán rừng phù hợp điều kiện thực tế của xã, góp phần nâng cao thu nhập.

* *Cơ quan chỉ đạo:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân xã.

* *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Ủy ban nhân dân xã.

* *Thời gian thực hiện:* Năm 2026 và những năm tiếp theo.

3. Phát triển mạnh công nghiệp, dịch vụ, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm tại chỗ cho lao động nông thôn

- Xây dựng và thực hiện hiệu quả các quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông thôn, gắn phát triển nông nghiệp với phát triển công nghiệp, dịch vụ. Phát triển toàn diện, đồng bộ kinh tế nông thôn với cơ cấu nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ hợp lý, dựa trên khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Khuyến khích phát triển các hoạt động tiểu thủ công nghiệp, chế biến nông sản quy mô hộ gia đình, tổ hợp tác, hợp tác xã gắn với các sản phẩm chủ lực của xã (*cà phê, lúa, chăn nuôi...*). Tạo điều kiện thuận lợi để các cơ sở sản xuất, kinh doanh đầu tư phát triển, mở rộng ngành nghề ở nông thôn.

- Phối hợp thu hút doanh nghiệp, cơ sở sản xuất đầu tư vào lĩnh vực chế biến nông sản và dịch vụ phục vụ nông nghiệp trên địa bàn; tạo việc làm tại chỗ cho lao động nông thôn, góp phần nâng cao thu nhập, hạn chế tình trạng di cư tự do.

- Phát triển loại hình dịch vụ cộng đồng, du lịch nông nghiệp nhằm tạo thêm nhiều việc làm cho nông dân và nâng cao giá trị gia tăng cho các sản phẩm nông nghiệp, góp phần giảm nghèo, phát triển kinh tế - xã hội ở nông thôn.

Cơ quan chỉ đạo: Đảng ủy Ủy ban nhân dân xã.

Cơ quan tham mưu, thực hiện: Ủy ban nhân dân xã.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Xây dựng nông thôn mới theo hướng hiện đại, giàu đẹp, bản sắc, bền vững

- Tiếp tục hoàn thiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới; thực hiện giảm

nghèo đa chiều, bao trùm và bền vững, bảo đảm an sinh xã hội, bình đẳng giới, nâng cao thu nhập, chất lượng sống và khả năng tiếp cận dịch vụ cơ bản cho người dân.

- Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn đồng bộ, hiện đại, kết nối với đô thị, kết nối vùng; đẩy nhanh quá trình hiện đại hóa kết cấu hạ tầng giao thông, văn hóa, giáo dục, y tế, chuyển đổi số; cung cấp nước sạch theo quy chuẩn; nâng cấp, bảo đảm an toàn các công trình thủy lợi, phòng, chống thiên tai, kè chống sạt lở bờ sông. Xây dựng cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp, văn minh, giàu bản sắc văn hóa truyền thống.

** Cơ quan chỉ đạo:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân xã.

** Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Ủy ban nhân dân xã.

** Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

5. Triển khai thực hiện thể chế, chính sách về nông nghiệp, nông dân, nông thôn

- Cụ thể hóa các chính sách, pháp luật về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, bảo đảm hài hoà lợi ích lâu dài giữa Nhà nước, doanh nghiệp và người nông dân, tạo động lực mới cho phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn, hỗ trợ thực hiện cơ cấu lại ngành, thúc đẩy xây dựng nông thôn mới. Có chính sách thu hút, huy động người dân, doanh nghiệp đầu tư vào phát triển nông nghiệp, ứng dụng công nghệ cao gắn với xây dựng thương hiệu theo địa danh và đặc sản vùng miền.

- Chủ động xây dựng kế hoạch phát triển nông nghiệp, nông thôn hằng năm và trung hạn giai đoạn 2021-2030; lồng ghép hiệu quả các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, các chương trình mục tiêu quốc gia và nguồn xã hội hóa để đầu tư phát triển sản xuất nông nghiệp, hạ tầng nông thôn trên địa bàn xã.

- Tập trung hỗ trợ người dân trồng lúa, trồng rừng thông qua các chính sách hỗ trợ giống cây trồng, vật tư nông nghiệp, phân bón, kỹ thuật canh tác; hướng dẫn áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, từng bước cải thiện và nâng cao đời sống cho người dân.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách phát triển kinh tế rừng; phối hợp với các cơ quan chuyên môn trong việc chi trả dịch vụ môi trường rừng, bảo đảm chi trả đúng đối tượng, đúng quy định, tạo nguồn thu ổn định cho các hộ nhận khoán bảo vệ rừng.

- Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn; vận động người dân tham gia trồng rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng, phòng cháy chữa cháy rừng; sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí được phân bổ để nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ rừng, góp phần phát triển kinh tế – xã hội bền vững và bảo vệ môi trường sinh thái.

** Cơ quan chỉ đạo:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân xã.

** Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Ủy ban nhân dân xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Tạo đột phá trong nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; đào tạo nhân lực trong nông nghiệp, nông thôn

- Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân, hợp tác xã, tổ hợp tác ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ, kỹ thuật mới, công nghệ thân thiện với môi trường vào sản xuất nông nghiệp; khuyến khích áp dụng các mô hình sản xuất hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên, doanh nghiệp tổ chức tập huấn, chuyển giao khoa học – kỹ thuật, giống cây trồng, vật nuôi mới; từng bước đổi mới hoạt động khuyến nông theo hướng gắn với nhu cầu thực tế, chuỗi ngành hàng và ứng dụng chuyển đổi số.

- Tăng cường ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý nông nghiệp, nông thôn ở cấp xã; cập nhật, quản lý dữ liệu về đất đai, cây trồng, vật nuôi, hộ sản xuất nông nghiệp; hướng dẫn người dân sử dụng các nền tảng số, truy xuất nguồn gốc, thương mại điện tử để tiêu thụ sản phẩm.

- Khuyến khích, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất trên địa bàn đầu tư, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản; thúc đẩy liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, bảo đảm lợi ích giữa các bên tham gia.

- Chú trọng công tác đào tạo nghề, nâng cao kỹ năng cho lao động nông thôn; phối hợp mở các lớp đào tạo nghề ngắn hạn gắn với nhu cầu thị trường lao động và chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn; ưu tiên lao động trẻ, góp phần nâng cao năng suất lao động, tạo việc làm và tăng thu nhập cho người dân

** Cơ quan chỉ đạo:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân xã.

** Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Ủy ban nhân dân xã.

** Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

7. Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường nông thôn, nâng cao khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai

- Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên đất, nước và rừng trên địa bàn; bảo vệ quỹ đất nông nghiệp, hạn chế suy thoái đất; phối hợp triển khai các biện pháp phòng, chống sạt lở, xâm nhập mặn, bảo vệ môi trường sinh thái nông thôn.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người dân áp dụng các mô hình sản xuất nông nghiệp thân thiện với môi trường, tiết kiệm tài nguyên; khuyến khích tái sử dụng phụ phẩm nông nghiệp, thu gom, phân loại rác thải, bảo vệ nguồn nước sinh hoạt và sản xuất.

- Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; tổ chức tuần tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện và phối hợp xử lý các hành vi vi phạm về rừng; vận động người dân tham gia trồng rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, nâng cao độ che phủ rừng.

- Chủ động triển khai các biện pháp thích ứng với biến đổi khí hậu; thực hiện tốt công tác phòng, chống thiên tai theo phương châm “4 tại chỗ”; xây dựng và cập nhật phương án phòng, chống thiên tai phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương;

phát huy vai trò cộng đồng trong ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

** Cơ quan chỉ đạo:* Đảng ủy xã.

** Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Ủy ban nhân dân xã.

** Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

8. Chủ động hội nhập, hợp tác quốc tế, mở rộng thị trường, thu hút nguồn lực và đẩy mạnh chuyển giao khoa học - công nghệ

- Tăng cường tuyên truyền, cung cấp thông tin cho người dân, hợp tác xã, doanh nghiệp trên địa bàn về nhu cầu thị trường, tiêu chuẩn chất lượng, an toàn thực phẩm; hỗ trợ quảng bá, giới thiệu sản phẩm nông sản địa phương thông qua các kênh xúc tiến thương mại, nền tảng số và thương mại điện tử.

- Phối hợp với các cơ quan cấp trên, doanh nghiệp trong việc kết nối tiêu thụ nông sản, xây dựng chuỗi liên kết sản xuất – tiêu thụ; kịp thời nắm bắt tình hình sản xuất, tiêu thụ để đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, hạn chế tình trạng ứ ứ nông sản trên địa bàn.

- Chủ động phối hợp vận động, tiếp nhận và sử dụng hiệu quả các nguồn hỗ trợ, tài trợ hợp pháp cho phát triển nông nghiệp, nông thôn; tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài nước khảo sát, đầu tư vào sản xuất, chế biến, dịch vụ ở nông thôn theo quy định.

- Phối hợp triển khai các hoạt động chuyển giao khoa học – công nghệ, kỹ thuật mới trong sản xuất, chế biến, bảo quản nông sản; vận động người dân áp dụng các mô hình sản xuất bền vững, thân thiện môi trường; tham gia các chương trình, dự án hợp tác trong ứng phó biến đổi khí hậu, phòng chống dịch bệnh và bảo vệ môi trường.

** Cơ quan chỉ đạo:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân xã.

** Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Ủy ban nhân dân xã.

** Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

9. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp ở nông thôn

- Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng ủy xã, trách nhiệm của UBND xã và người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; bảo đảm thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền xã; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý, điều hành; chú trọng bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trách nhiệm, đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức xã.

- Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân ở cơ sở; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để người dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, đóng góp ý kiến xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

- Tăng cường phối hợp và phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, Hội Nông dân và các tổ chức chính trị – xã hội ở xã trong tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và Nhân dân tham gia phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho nông dân.

* *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Đảng ủy.

* *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* UBND xã; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; các tổ chức chính trị – xã hội và các tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy xã.

* *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng ủy Ủy ban nhân dân xã lãnh đạo, chỉ đạo UBND xã tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TW, Kết luận số 219-KL/TW, Kế hoạch số 31-KH/TU và Kế hoạch này phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo theo quy định.

2. Chi bộ Hội đồng nhân dân xã phối hợp với Đảng ủy Ủy ban nhân dân xã lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách cho phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị – xã hội tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền cơ sở.

4. Cấp ủy, chính quyền, các thôn và các đơn vị liên quan tổ chức nghiên cứu, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết, Kết luận và Kế hoạch này bằng các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, thiết thực; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ và hiệu quả trong quá trình thực hiện.

Nơi nhận:

- Văn phòng Tỉnh ủy (*để báo cáo*),
- Đ/c Tỉnh ủy viên phụ trách địa bàn xã,
- Thường trực Đảng ủy,
- Các cơ quan TMGV Đảng ủy,
- Các cơ quan, đơn vị, phòng chuyên môn xã,
- Các Đảng bộ, Chi bộ trực thuộc Đảng ủy,
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Đinh Thị Hồng Thu